

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực tài chính đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã, Cơ quan thuế trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1037/QĐ-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2026 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài chính đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết TTHC lĩnh vực tài chính đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã, Cơ quan thuế trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, cụ thể:

1. Danh mục TTHC:

- TTHC cấp xã:

+ Mới ban hành: 01 TTHC.

2. Nội dung cụ thể của từng TTHC;
3. Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử đối với TTHC;
4. Danh mục thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC cần phải số hóa đối với các TTHC.

(Phụ lục kèm theo, gồm: Phụ lục 1. Danh mục TTHC; Phụ lục 2. Nội dung; thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC cần phải số hóa; quy trình nội bộ, liên thông, điện tử đối với TTHC cấp xã).

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường chịu trách nhiệm về hình thức, nội dung công khai TTHC tại nơi tiếp nhận hồ sơ, Trang Thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị theo đúng quy định đối với TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của cơ quan, đơn vị.

2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan cập nhật nội dung TTHC, quy trình nội bộ, liên thông và điện tử của TTHC lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

3. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh cập nhật tất cả nội dung của TTHC lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp (Cục KS TTHC);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TTPVHCC;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Đ).

CHỦ TỊCH

Phạm Thành Ngại

Phụ lục 1
DANH MỤC TTHC CẤP XÃ

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

STT	Mã số hồ sơ	Tên TTHC	Phí, lệ phí (đồng)		TTHC liên thông, không thuộc địa giới hành chính			Dịch vụ công trực tuyến			Dịch vụ BCCI	Ghi chú
			Phí	Lệ phí	Cùng cấp	02 cấp	Phi địa giới	Toàn trình	Một phần	Cung cấp thông tin		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
LĨNH VỰC TÀI CHÍNH ĐẤT ĐAI												
*	TTHC mới ban hành											
1	2.002858	Thủ tục tính hoặc tính lại tiền sử dụng đất theo quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 2 Điều 12 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ	Không có	Không có	X		X	X			X	

Phụ lục 2
NỘI DUNG, THÀNH PHẦN HỒ SƠ, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TTHC
CẦN PHẢI SỐ HÓA; QUY TRÌNH NỘI BỘ, LIÊN THÔNG, ĐIỆN TỬ
ĐỐI VỚI TTHC CẤP XÃ

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2026 của
 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)*

1. Thủ tục tính hoặc tính lại tiền sử dụng đất theo quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 2 Điều 12 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ - 2.002858

(1) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Hộ gia đình, cá nhân nộp văn bản thể hiện đề nghị tính hoặc tính lại tiền sử dụng đất theo quy định tại điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 12 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP này chậm nhất trước ngày 01 tháng 01 năm 2027 đến bộ phận một cửa liên thông.

Bước 2: Bộ phận một cửa liên thông cấp giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; chuyển văn bản này đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất để thực hiện việc xác định hạn mức giao đất ở của thửa đất được lựa chọn để tính hoặc tính lại tiền sử dụng đất; chuyển thông tin đến cơ quan thuế.

Bước 3: Cơ quan thuế thực hiện việc tính hoặc tính lại tiền sử dụng đất theo quy định tại Nghị định này; ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất hoặc thông báo điều chỉnh thông báo nộp tiền sử dụng đất gửi cho người sử dụng đất; đồng thời gửi thông tin đến Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định.

(2) Địa điểm thực hiện:

- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.
- Thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính.
- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.
- Thủ tục hành chính thực hiện qua Cổng dịch vụ công quốc gia: <https://dichvucong.gov.vn/>

(3) Cách thức thực hiện:

Gửi trực tiếp, gửi qua dịch vụ bưu chính, gửi qua phương thức điện tử, gửi qua Cổng dịch vụ công trực tuyến hoặc gửi qua hình thức khác theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

(4) Thành phần, số lượng hồ sơ:

**** Thành phần hồ sơ:***

- Văn bản đề nghị tính hoặc tính lại tiền sử dụng đất: 01 bản chính.

**** Số lượng hồ sơ:*** 01 bộ.

(5) Thời hạn giải quyết: 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

(6) Cơ quan giải quyết TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã, Cơ quan thuế.

(7) Đối tượng thực hiện TTHC: Người sử dụng đất.

(8) Kết quả thực hiện TTHC:

Thông báo nộp tiền sử dụng đất hoặc thông báo điều chỉnh thông báo nộp tiền sử dụng đất gửi cho người sử dụng đất.

(9) Phí, lệ phí: Không có.

(10) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: không có.

(11) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Không có.

(12) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Điều 12 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

- Quyết định số 1037/QĐ-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2026 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài chính đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.

(13) Thành phần hồ sơ cần số hóa:

Tất cả thành phần hồ sơ tại mục (4).

(14) Kết quả giải quyết TTHC cần số hóa:

Tất cả kết quả giải quyết tại mục (8).

(15) Quy trình nội bộ, quy trình điện tử của TTHC:

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận hồ sơ của hộ gia đình, cá nhân	Bộ phận một cửa liên thông	0,5 ngày
2	Giải quyết hồ sơ: xem xét, xác định hạn mức giao đất ở của thửa đất được lựa chọn để tính hoặc tính lại tiền sử dụng đất	Chuyên viên + Lãnh đạo phụ trách của Ủy ban nhân dân cấp xã	7,5 ngày
3	Vào sổ, đóng dấu, phát hành, chuyển hồ sơ đến Cơ quan thuế	Văn thư Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển hồ sơ đến Bộ phận một cửa liên thông	0,5 ngày
		Bộ phận một cửa liên thông chuyển hồ sơ đến Cơ quan thuế	0,5 ngày
4	Tiếp nhận hồ sơ	Văn thư Cơ quan thuế	0,5 ngày
5	Giải quyết hồ sơ; thực hiện việc tính hoặc tính lại tiền sử dụng đất theo quy định tại	Chuyên viên + Lãnh đạo phụ trách của Cơ quan thuế	04 ngày

	Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ; ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất hoặc thông báo điều chỉnh thông báo nộp tiền sử dụng đất gửi cho người sử dụng đất; đồng thời gửi thông tin đến Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định.		
6	Vào sổ, đóng dấu, phát hành, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã	Văn thư Cơ quan thuế	0,5 ngày
7	Chuyển trả kết quả cho hộ gia đình, cá nhân	Bộ phận một cửa liên thông	Giờ hành chính